

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỸ XUYỀN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HSST

Ngày: 29/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN, TỈNH SÓC TRĂNG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Toàn.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Lý Thị Đào, Cán bộ Hưu trí huyện Mỹ Xuyên.
2. Ông Bùi Anh Đức, Cán bộ Trường chính trị huyện Mỹ Xuyên.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Tô Văn Đăng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Nhường – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 05 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 06 năm 2020 đối với:

1. **Bị cáo:** - Họ và tên: T.T.V; Giới tính: Nam; Sinh năm 1982. Tên gọi khác: Út Hai. Nơi sinh: huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Nơi ĐKTT: ấp Đào Viên, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm. Họ tên cha: Trần Khánh Hùng, sinh năm 1966 (còn sống). Họ tên mẹ: Bùi Thị Bích Thuận, sinh năm 1962 (còn sống). Anh, em ruột có 02 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 1987. Vợ bị cáo tên: Nguyễn Hoa Mận, sinh năm 1988 (còn sống). Con có 04 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền án: Không (do án tích đã được xóa). Tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giữ ngày 11/3/2020, sau đó, chuyển tạm giam đến ngày 14/5/2020 cho gia đình bảo lãnh (do bệnh hiểm nghèo).

\* Người bào bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo T.T.V là: Ông Nguyễn Văn Bào, sinh năm 1981. Là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

**2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông H.Q.K, sinh năm 1988. (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Huỳnh Phẩm, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

**3 Người làm chứng:**

3.1 Ông V.T.P, sinh năm 1989; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Khu4, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

3.2 Ông D.T.V, sinh năm 1991; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Bung Thum, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

3.3 Ông T.M.H, sinh năm 1990; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Ngọn, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

3.4 Ông S.H, sinh năm 1995(vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Kiết Thắng, xã Lâm Kiết, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

3.5 Ông D.V.L sinh năm 1990. (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Ngọn, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 11/3/2020, tại ấp Đào Viên, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Mỹ Xuyên kết hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sóc Trăng bắt quả tang T.T.V về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của V đang mặc trên người 01 bìch ny lon màu trắng trong suốt được hàn kín chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong và ký hiệu gói 01. Thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của V đang mặc trên người 03 bìch ny lon màu trắng trong suốt được hàn kín chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong và ký hiệu gói 02.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T.T.V tại nhà số 511 ấp Đào Viên, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, thu giữ tại vị trí nền gạch dưới chân tủ trong phòng (buồng) ngủ 09 bìch ny lon màu trắng trong suốt được hàn kín chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong và ký hiệu gói 03. Thu giữ trong ngăn tủ bên phải trong phòng (buồng) ngủ 06 bìch ny lon màu trắng trong suốt được hàn kín chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong và ký hiệu gói 04.

Về vật chứng trong vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên đã thu giữ, gồm: 01 bìch nilong được hàn kín hai đầu có kích thước 1x3,5 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 03 bìch nilong được hàn kín hai đầu có kích thước 1 x 2,5 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong lại thành gói bằng giấy (ký hiệu gói số 01 - 04); 02 hộp nhựa màu trắng, loại hộp đựng thuốc Depakine 200mg; 01 khay nhựa màu trắng, kích thước (17 x 12,5 x 7) cm, bên trong đựng 01 (một) quẹt lửa (hột quẹt) màu xanh; 01 (một) cây nháp chỉ bằng kim loại, màu trắng dài 11cm; 01 (một) đoạn ống nhựa (ống hút), màu trắng, có tổng chiều dài 16,5 cm, một đầu bằng, một đầu cắt nhọn.

Tiền Việt Nam 628.000 đồng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xám-trắng, số kiểu máy: SMJ730G, số seri: R58JC3J606J, đang sử dụng sim Viettel có số thuê bao 0973874606, điện thoại đã qua sử dụng và còn hoạt động. 01 chiếc xe mô tô biển số 60L4 - 8244, dán nhãn hiệu Honda Wave 110, màu xanh-đen, số máy FMH-0002972, số khung 0022LK002972, xe đã qua sử dụng, còn hoạt động.

Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên tiến hành trưng cầu giám định 04 gói có chứa tinh thể màu trắng thu giữ được để xác định thành phần ma túy và khối lượng ma túy đối với 04 gói có chứa trong tin thể màu trắng. Tại Bản kết luận giám định về ma túy số: 30/GĐMT-PC09 ngày 14/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3099 gam, loại Methamphetamine. Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2862 gam, loại Methamphetamine. Gói 03: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1247 gam, loại Methamphetamine. Gói 04: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3926 gam, loại Methamphetamine. Tổng cộng khối lượng mẫu tinh thể trong 04 gói được niêm phong là 2,1134 gam.

Tại Cơ quan điều tra, T.T.V khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 11/3/2020, V điều khiển xe mô tô biển số 60L4 - 8244 đi từ nhà thuộc ấp Đào Viên, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đến đường Hồ Nước Ngọt thành phố Sóc Trăng để mua ma túy đem về phân chia nhỏ, cất giấu để sử dụng và bán lại cho những người nghiện trên địa bàn xã Thạnh Quới và các địa bàn lân cận. Khi đến nơi, V đã gặp và mua 01 bìch ma túy với số tiền là 1.000.000 đồng của một người phụ nữ (không xác định được họ, tên, địa chỉ của người này). Sau đó, V điều khiển xe đi về nhà, tự phân chia số ma túy mua được

nói trên vào 20 bịch ny lon, cất giấu trong nhà để bán lại (trong đó có 11 bịch lớn để bán với giá là 150.000 đồng/bịch và 09 bịch nhỏ để bán với giá là 100.000 đồng/bịch). Sau khi phân chia ma túy, V đã bán 01 bịch ma túy trong số 11 bịch lớn cho một người thanh niên (không xác định được họ, tên, địa chỉ của người này) với số tiền là 150.000 đồng. Vào khoảng 16 giờ cùng ngày, V lấy 03 bịch ma túy nhỏ và 01 bịch ma túy lớn bỏ vào túi quần của mình rồi điều khiển xe mô tô biển số 60L4-8244 từ nhà đi ra bãi đậu xe tại ấp Đào Viên, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng để chạy xe ôm và nếu có ai đến hỏi mua ma túy thì V sẽ bán. Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày thì bị bắt quả tang và thu giữ 04 bịch ma túy trên người.

T.T.V thừa nhận 15 (mười năm) bịch ma túy thu giữ trong quá trình khám xét là của V cất giấu để bán lại. Kể từ khi bắt đầu mua, bán trái phép chất ma túy đến ngày bị bắt quả tang, V đã bán ma túy cho V.T.P trên 02 lần, D.T.V khoảng 04 lần, T.M.H khoảng 03 lần, S.H trên 02 lần và nhiều người khác trên địa bàn xã Thạnh Quới và lân cận.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo T.T.V theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T.T.V phạm tội " mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251, các điểm r, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo T.T.V, xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt bị cáo chấp hành án nhưng được khấu trừ vào thời hạn tạm giam trước đó ngày 11/3/2020 đến ngày 14/5/2020.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b Khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bằng giấy (ký hiệu gói số 01) chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,2857 gam. 01 (một) gói niêm phong bằng giấy (ký hiệu gói số 02) chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,2595 gam. 01 (một) gói niêm phong bằng giấy (ký hiệu gói số 03) chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 1,0238 gam. 01 (một) gói niêm phong bằng giấy (ký hiệu gói số 04) chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,3429 gam, được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng hoàn trả sau giám định; một sim điện thoại Viettel có số thuê bao 0973874606; 02

(hai) hộp nhựa màu trắng, loại hộp đựng thuốc Depakine 200mg. 01 (một) khay nhựa màu trắng, kích thước (17 x 12,5 x 7) cm, bên trong đựng 01 (một) que gạt (hộp gạt) màu xanh; 01 (một) cây nhíp chỉ bằng kim loại, màu trắng dài 11cm; 01 (một) đoạn ống nhựa (ống hút), màu trắng, có tổng chiều dài 16,5 cm, một đầu bằng, một đầu cắt nhọn. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam 150.000 đồng. 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xám-trắng, số kiểu máy: SMJ730G, số seri: R58JC3J606J điện thoại đã qua sử dụng và còn hoạt động.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trả lại cho: Bị cáo T.T.V số tiền Việt Nam: 478.000 đồng. Người có quyền lợi liên quan là H.Q.K 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 60L4 - 8244, dán nhãn hiệu Honda Wave 110, màu xanh-đen, số máy FMH-0002972, số khung 0022LK002972, xe đã qua sử dụng, còn hoạt động.

Người bào chữa cho bị cáo T.T.V trình bày: Thống nhất với bản Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo T.T.V. Tuy nhiên, Ngoài tình tiết giảm nhẹ mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo T.T.V, đề nghị áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tích cực hợp tác đối với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc quá trình giải quyết vụ án quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, và một số tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 như: Bị cáo không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình. Đối với mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ áp dụng Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để tuyên một mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo T.T.V bị truy tố khi lượng hình.

- Đối với bị cáo T.T.V: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố nên không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát; Thống nhất với ý kiến trình bày của Người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện cho bị hại không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng V.T.P, D.T.V, T.M.H, S.H vắng mặt. Xét thấy, những người này đã được tòa án triệu tập hợp lệ, có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và những chứng cứ đã thu thập nên sự vắng mặt của họ không trở ngại cho quá trình xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo T.T.V thừa nhận vào khoảng 10 giờ ngày 11/3/2020, V điều khiển xe mô tô biển số 60L4 - 8244 đi từ nhà thuộc ấp Đào Viên, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đến đường Hồ Nước Ngọt thành phố Sóc Trăng để mua ma túy đem về phân chia nhỏ, cất giấu để sử dụng và bán lại cho những người nghiện trên địa bàn xã Thạnh Quới. Từ khi bắt đầu mua, bán trái phép chất ma túy đến ngày bị bắt quả tang, V đã bán ma túy cho V.T.P trên 02 lần, D.T.V 04 lần, T.M.H 03 lần, S.H 02 lần và nhiều người khác trên địa bàn xã Thạnh Quới. Nhận thấy, những lời khai trên của bị cáo là tự khai không bị ai ép cung bị cáo khai và được Cơ quan Công an điều tra thực hiện lấy lời khai, hỏi cung theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, những lời khai đó phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11/3/2020, Biên bản khám xét chỗ ở ngày 11/3/2020; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản kết luận giám định số: 30/GĐMT-PC09 ngày 14/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; Phù hợp với lời khai những người làm chứng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử khẳng định hành vi của bị cáo Trần Thành V đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T.T.V là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến chính sách

thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên truy tố bị cáo T.T.V về “*mua bán trái phép chất ma túy*” tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 201 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo T.T.V là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây tác động xấu đến sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo T.T.V phải bị xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe cho người khác, góp phần vào công tác phòng chống tội phạm.

Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo T.T.V đã mua ma túy có chứa thành phần Methamphetamine tổng khối lượng 2,1134 gam từ một người không rõ địa chỉ tàng trữ để sử dụng, và bán cho nhiều người khác trên địa bàn xã Thạnh Quới thì bị bắt quả tang. Nên bị cáo T.T.V đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo T.T.V thấy rằng: Bị cáo T.T.V trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về hành vi của mình gây ra. Đồng thời bị cáo V là người có nhân thân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có ông bà Ngoại là người có công, được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng, bị cáo là người bị bệnh hiểm nghèo không có khả năng lao động, hoàn cảnh gia đình thuộc hộ cận nghèo đặc biệt khó khăn, không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bên cạnh đó, bị cáo T.T.V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nêu trên đã có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo T.T.V bị truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 38 Điều 50, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo T.T.V bị truy tố, buộc bị cáo T.T.V chấp hành

một hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra vụ án có thu giữ vật chứng gồm: 04 (bốn) gói niêm phong bằng giấy (ký hiệu gói số 01 đến gói số 04) chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,9119 gam, được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng hoàn trả sau giám định; Một sim điện thoại Viettel có số thuê bao 0973874606; 02 (hai) hộp nhựa màu trắng, loại hộp đựng thuốc Depakine 200mg. 01 (một) khay nhựa màu trắng, kích thước (17 x 12,5 x 7) cm, bên trong đựng 01 (một) que lửa (hột que) màu xanh; 01 (một) cây nháp chỉ bằng kim loại, màu trắng dài 11cm; 01 (một) đoạn ống nhựa (ống hút), màu trắng, có tổng chiều dài 16,5 cm, một đầu bằng, một đầu cắt nhọn không còn giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

Đối với số Tiền Việt Nam 150.000 đồng là tiền mà bị cáo bán ma túy có được và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xám-trắng, số kiểu máy: SMJ730G, số seri: R58JC3J606J, đã qua sử dụng và còn hoạt động bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy là tiền và công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội còn giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền Việt Nam: 478.000 đồng thu được trong người bị cáo và chiếc xe chiếc xe mô tô biển số 60L4 - 8244, dán nhãn hiệu Honda Wave 110, màu xanh-đen, số máy FMH-0002972, số khung 0022LK002972, xe đã qua sử dụng, còn hoạt động không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Do đó căn cứ vào điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trả lại cho: Bị cáo T.T.V và Người có quyền lợi liên quan là H.Q.K.

[6] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23; điểm b Khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Buộc bị cáo T.T.V phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo T.T.V thuộc hộ cận nghèo ở tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn,



giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xét ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Trần Văn V là phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại, Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị nghị áp dụng Khoản 1 Điều 54 Luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo T.T.V bị truy tố khi lượng hình là phù hợp với quy định của pháp luật. Phù hợp với hoàn cảnh phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, đối với đề nghị tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm 1 khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là chưa đủ cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Xét lời đề nghị của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là có căn cứ, tuy nhiên về hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo cũng như điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 1 Điều 54 luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử bị cáo mức nhẹ hơn mức hình phạt mà viện kiểm sát đã đề nghị tại toà.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 251, điểm r, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Điều 50, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b Khoản 2, điểm b Khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Căn cứ: Điểm a Khoản 1 Điều 23; điểm b Khoản 1 Điều 24 điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo T.T.V phạm tội: *“mua bán trái phép chất ma túy”*.

1. Xử phạt: Bị cáo T.T.V 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt bị cáo chấp hành

án nhưng được khấu trừ vào thời hạn tạm giam trước đó ngày 11/3/2020 đến ngày 14/5/2020.

## 2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 gói niêm phong bằng giấy (ký hiệu gói số 01) chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,2857 gam; 01 gói niêm phong bằng giấy (ký hiệu gói số 02) chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,2595 gam; 01 gói niêm phong bằng giấy (ký hiệu gói số 03) chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 1,0238 gam; 01 gói niêm phong bằng giấy (ký hiệu gói số 04) chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,3429 gam; Một sim điện thoại Viettel có số thuê bao 0973874606; 02 hộp nhựa màu trắng, loại hộp đựng thuốc Depakine 200mg. 01 (một) khay nhựa màu trắng, kích thước (17 x 12,5 x 7) cm, bên trong đựng 01 (một) que gạt (hộp gạt) màu xanh; 01 (một) cây nhíp chỉ bằng kim loại, màu trắng dài 11cm; 01 (một) đoạn ống nhựa (ống hút), màu trắng, có tổng chiều dài 16,5 cm, một đầu bằng, một đầu cắt nhọn.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số Tiền Việt Nam 150.000 đồng ; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xám-trắng, số kiểu máy: SMJ730G, số seri: R58JC3J606J, điện thoại đã qua sử dụng và còn hoạt động.

- Trả lại cho T.T.V số tiền Việt Nam: 478.000 đồng. Trả lại cho H.Q.K chiếc xe chiếc xe mô tô biển số 60L4 - 8244, dán nhãn hiệu Honda Wave 110, màu xanh-đen, số máy FMH-0002972, số khung 0022LK002972, xe đã qua sử dụng, còn hoạt động.

*(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 5 năm 2020)*

## 3. Về án phí: Bị cáo T.T.V không phải án chịu phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- THA huyện Mỹ Xuyên;
- CQ CSĐT-CA huyện Mỹ Xuyên;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Minh Toàn**